

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 1208/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Tuyến đường tránh quốc lộ 48 đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hòa (giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Tuyến đường tránh quốc lộ 48 đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hòa (giai đoạn 1) và Công văn số 829/UBND-QLDA ngày 14/5/2024 của UBND thị xã Thái Hòa về việc đề nghị trình phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3244/STNMT-BVMT ngày 16/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Tuyến đường tránh quốc lộ 48 đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hòa (giai đoạn 1), sau đây gọi tắt là Dự án do UBND thị xã Thái Hòa làm Chủ dự án (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại các xã Nghĩa Mỹ, Nghĩa Tiến, Tây Hiếu và phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Thái Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường: Nghĩa Mỹ, Nghĩa Tiến, Tây Hiếu, Long Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./T

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.NN(V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG TRÁNH QUỐC LỘ 48 ĐOẠN QUA
TRUNG TÂM ĐÔ THỊ THÁI HOÀ (GIAI ĐOẠN I)**

(Kèm theo Quyết định số: 1208 /QĐ-UBND

ngày 17 / 5 / 2024 của UBND tỉnh Nghệ An)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Tuyến đường tránh quốc lộ 48 đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hòa (giai đoạn 1);

- Địa điểm thực hiện: xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Tiến, xã Tây Hiếu và phường Long Sơn, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An;

- Chủ đầu tư: UBND thị xã Thái Hoà.

1.2. Phạm vi, quy mô

- Phạm vi: Dự án Tuyến đường tránh quốc lộ 48 (QL48) đoạn qua trung tâm đô thị Thái Hòa (giai đoạn 1) thực hiện theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 13/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 2980/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án;

- Quy mô: đầu tư xây dựng đường cấp IV đồng bằng, riêng đoạn Km0+500 ÷ Km3+100 đi qua vùng đồi núi cao, địa hình khó khăn là đường cấp IV miền núi; nền đường rộng $B_{nền} = 9m$, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,0m$; bề rộng lề gia cố $B_{lề\ gc} = 0,5m \times 2 = 1,0m$; bề rộng lề đất $B_{lề\ đất} = 0,5m \times 2 = 1,0m$. Xây dựng 01 cầu qua sông Hiếu với quy mô cấp III đồng bằng; tải trọng thiết kế HL93; bề rộng cầu $B = (12 + 2 \times 0,5)m = 13m$; cầu gồm 8 nhịp dầm giản đơn dài 33m (8x33m). Chiều dài toàn tuyến (bao gồm cả cầu) là 10.220,14m.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.3.1. Các hạng mục công trình chính

- Phần đường: thiết kế đạt quy mô đường cấp IV đồng bằng (TCVN 4054 - 2005), vận tốc thiết kế $V = 60 (40)km/h$. Nền đường rộng $B_{nền} = 9m$, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,0m$; bề rộng lề gia cố $B_{lề\ gc} = 0,5m \times 2 = 1,0m$; bề rộng lề đất $B_{lề\ đất} = 0,5m \times 2 = 1,0m$; chiều dài toàn tuyến (bao gồm cả cầu) là 10.220,14m. Điểm đầu Km0+00 giao QL48 tại Km30+300, đầu nối với điểm cuối đường QL48D (đường Hoàng Mai - Thái Hòa), thuộc địa phận xã Nghĩa Mỹ; điểm cuối Km10+220,14 giao QL48 tại Km39+400 thuộc địa phận xã Nghĩa Tiến;

- Phần cầu: đầu tư xây dựng cầu qua sông Hiếu với quy mô cấp III đồng bằng (TCVN 4054 - 2005), kết cấu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự

ứng lực; tải trọng thiết kế HL93; bề rộng cầu $B = (12+2 \times 0,5)m = 13m$; Chiều dài cầu tính đến đầu mố $L = 276,6m$; Cầu gồm 8 nhịp dầm giản đơn dài 33m ($8 \times 33m$); tần suất thiết kế $P=1\%$.

- Nút giao, đường ngang dân sinh:

+ Trên toàn tuyến thiết kế 03 nút giao, các nút giao được thiết kế dạng nút giao cùng mức;

+ Với các vị trí giao dân sinh được thiết kế vượt nổi đảm bảo hoàn trả cũng như thuận lợi cho các đường giao khi nhập vào tuyến đường chính.

1.3.2. Các hạng mục công trình phụ trợ

- Hệ thống thoát nước trên đường:

+ Công thoát nước ngang: tổng cộng 33 công các loại kết cấu bằng bê tông cốt thép; 19 công tròn $D = 1,0m$; 04 công tròn $D = 1,5m$; 03 công tròn $2D1,5m$; 01 công hộp $1 \times (2 \times 2)m$; 02 công hộp $1 \times (3 \times 2)m$; 01 công hộp $1 \times (3 \times 3)m$; 01 công hộp $2 \times (2,5 \times 2,5) m$ và 02 công hộp $2 \times (3 \times 3)m$;

+ Rãnh thoát nước dọc: tại những vị trí đào đắp thấp và khu vực đông dân cư có hệ thống thoát nước kém hoặc những đoạn có độ dốc dọc $\geq 4\%$ thiết kế gia cố rãnh hình thang kích thước $(0,4 \times 0,4 \times 1,2)m$; kết cấu thành bên bằng tấm bê tông, đáy rãnh bằng bê trên lớp đá dăm đệm.

- Công trình an toàn giao thông trên tuyến bao gồm các loại cọc tiêu, biển báo hiệu đường bộ, hộ lan mềm bằng tôn sóng mạ kẽm nhúng nóng, vạch sơn đường thiết kế theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

1.3.3. Các hoạt động của dự án

- Giai đoạn thi công xây dựng: hoạt động thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, hoạt động phát quang, giải phóng mặt bằng chuẩn bị mặt bằng thi công, bóc đất hữu cơ, đào đắp nền đường, thi công các hạng mục công trình; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, đá thải, phế thải;

- Giai đoạn vận hành: hoạt động bảo trì, duy tu công trình.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa hai vụ với diện tích đối với $22.452,6m^2$ và phải thực hiện di dời, tái định cư đối với 33 hộ dân.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Hoạt động phát quang, giải phóng mặt bằng chuẩn bị mặt bằng thi công, bóc đất hữu cơ, đào đắp nền đường, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, đá thải, phế thải phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, nước mưa chảy tràn, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại có nguy cơ gây ngập úng, ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông đường bộ và tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động,

tai nạn giao thông, cháy, nổ, ngập lụt, ngập úng cục bộ,...

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động duy tu, bảo dưỡng tuyến đường phát sinh chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại;

- Hoạt động của các phương tiện lưu thông trên tuyến phát sinh bụi, khí thải và tiếng ồn.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước thải sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng: $7,2\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$, thành phần chủ yếu chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh;

- Nước thải thi công xây dựng phát sinh khoảng $2,22\text{m}^3/\text{ngày}$, từ hoạt động vệ sinh dụng cụ, rửa bánh xe đối với phương tiện ra vào công trường, thành phần chủ yếu chứa chất rắn lơ lửng (SS), dầu mỡ, đất, cát,...

- Nước mưa chảy tràn phát sinh lớn nhất tính cho ngoài khu vực công trường chảy vào công trường là $5,57\text{m}^3/\text{s}$; thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn trôi các chất bẩn từ bề mặt công trường như: đất, cát, vật liệu xây dựng,...

b. Giai đoạn vận hành

Nước mưa chảy tràn phát sinh lớn nhất khoảng $16,6\text{m}^3/\text{s}$; thành phần chủ yếu là kim loại nặng, dầu và các chất phát sinh từ quá trình mài mòn lốp xe, rò rỉ và do lão hoá lớp bê tông tích tụ trên mặt đường. Khi gặp mưa, các chất bẩn tích tụ trên mặt đường sẽ bị rửa trôi xuống vùng thấp hơn, ảnh hưởng tới môi trường đất và nước dọc tuyến.

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

a. Giai đoạn thi công xây dựng

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động bóc đất hữu cơ, đào, đắp nền đường; phá dỡ công trình trên tuyến; thi công các hạng mục công trình dự án gồm: tuyến đường, cầu, cống, các hạng mục công trình phụ trợ trên tuyến; vận chuyển máy móc thiết bị, nguyên vật liệu, đất đắp, đất đổ thải. Thành phần chủ yếu: bụi, khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công như khí NO_2 , SO_2 , CO, VOC,...

b. Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải phát sinh từ phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường. Thành phần chủ yếu là khí thải phát sinh từ các phương tiện vận tải ra vào dự án như NO_2 , CO, CO_2 , VOC,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công phát sinh khoảng 27 kg/ngày; thành phần chủ yếu là chất hữu cơ, giấy vụn các loại, nylon, vỏ chai nước...

- Chất thải rắn thông thường: khối lượng sinh khối phát quang ước tính 2.192,96 tấn; đất tạo công trường, đất, đất lẫn bentonit phát sinh từ hoạt động khoan cọc nhồi thi công cầu, đất vét bùn không thích hợp, phá dỡ công trình nhà trên tuyến, khối lượng đào cống rãnh, mương với tổng khối lượng phát sinh khoảng 295.054,97 m³; khối lượng chất thải nguyên vật liệu phát sinh 189,13 tấn; đất hữu cơ từ quá trình bóc đất lúa là 5.613,15 m³. Thành phần chủ yếu là cây bụi cỏ, đất, cát, đá, gạch, vữa, bê tông, gỗ ván, đầu mẫu sắt thép, bao bì carton, nilon,...

b. Giai đoạn vận hành

Hoạt động bảo trì, duy tu công trình phát sinh chất thải rắn khoảng 3,2 tấn/đợt bảo dưỡng; thành phần chủ yếu là bê tông, cọc tiêu hồng,...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

a. Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại phát sinh: 30,47 kg/tháng; thành phần chủ yếu là giẻ lau dầu mỡ, ắc quy thải, bóng đèn huỳnh quang sau sử dụng, que hàn thải,...

b. Giai đoạn vận hành

Không phát sinh.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

a. Giai đoạn thi công xây dựng

Tiếng ồn, độ rung phát sinh chủ yếu từ các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công.

b. Giai đoạn vận hành

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông.

3.4. Các tác động khác

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, di dời tái định cư: ảnh hưởng đến sinh hoạt, đời sống, thu nhập, hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh kế của các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng, tác động đến môi trường xã hội, ảnh hưởng đến giao thông, tưới tiêu phục vụ hoạt động sản xuất nông nghiệp;

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án và hoạt động của máy móc thi công và các phương tiện vận chuyển ảnh hưởng đến an toàn giao thông, nguy cơ ngập úng, ảnh hưởng đến hệ sinh thái, cảnh quan khu vực, làm gián đoạn và gây nhiễu loạn hoạt động di chuyển và kiếm ăn của các loại động

vật trên cạn, tác động đến hoạt động giao thông đường thủy, ảnh hưởng tới dòng chảy, chất lượng nước mặt khi thi công cầu, xảy ra các sự cố môi trường;

- Các rủi ro, sự cố có thể xảy ra: sự cố cháy nổ, ngập lụt, xói lở, tai nạn giao thông, tai nạn lao động.

b. Giai đoạn vận hành

Hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông làm gia tăng lưu lượng phương tiện giao thông, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn

+ Nước mưa chảy tràn sẽ được thu gom bằng rãnh kích thước 0,5m x 0,5m xung quanh khu vực rồi dẫn về các hố lắng (kích thước $L \times B \times H = 1 \times 1 \times 1$ m), khoảng cách 30m/hố; quy trình: nước mưa chảy tràn → hệ thống rãnh thu gom nước mưa vào hố lắng → lắng cặn → môi trường;

+ Ưu tiên thi công hệ thống mương thoát nước dọc tuyến đường trước để đảm bảo công tác tiêu thoát nước trong mùa mưa đặc biệt là nước mưa chảy tràn. Xử lý kịp thời khi xảy ra vấn đề ách tắc hệ thống mương thoát nước khu vực dự án;

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn với tần suất 2 lần/tuần;

+ Hạng mục thi công cầu phải được đảm bảo thoát nước về mùa mưa lũ của sông Hiếu, tránh gây tắc ứ dòng chảy, khi thi công cầu không được đổ thải chất thải từ quá trình đào, khoan cọc nhồi xuống sông, thi công đúng hình dáng, kích thước móng, mố, trụ cầu phải đúng kích thước đã phê duyệt.

- Đối với nước thải sinh hoạt

+ Ưu tiên sử dụng công nhân tại địa phương, tự túc chỗ ăn ở địa phương để hạn chế tối đa lượng chất thải sinh hoạt phát sinh;

+ Lắp đặt 01 nhà vệ sinh di động sau khu vực lán trại trên mỗi công trường thi công (có 02 bồn chứa nước thải sinh hoạt bằng Composite dung tích 2m³/bồn). Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển, xử lý khi đầy bể, không xả thải ra môi trường;

+ Nước thải từ quá trình rửa chân, tay được thu gom vào hố lắng cùng nước thải thi công xây dựng, sau khi lắng lọc tuần hoàn tái sử dụng để tưới nước dập bụi trong công trường và phạm vi thi công tuyến đường.

- Nước thải thi công xây dựng

+ Xây dựng rãnh rửa bánh xe (03 rãnh rửa bánh xe/03 công trường, kích thước $L \times B \times H = 5 \times 4 \times 0,5$ m), rãnh thu gom (03 rãnh thu gom/03 công trường,

kích thước 0,3x0,3m) và bể lắng 03 ngăn (03 bể lắng/03 công trường, kích thước $L \times B \times H = 2 \times 1 \times 1,5$ m) đặt tại công ra vào mỗi công trường thi công để thu gom và xử lý;

+ Dầu mỡ phát sinh được lọc bằng tấm vải chuyên dụng. Vải lọc dầu được định kỳ 1 lần/1 tuần thu gom và quản lý như chất thải nguy hại;

+ Quy trình: nước thải từ hoạt động vệ sinh phương tiện vận chuyển, thiết bị thi công → hồ thu nước để lắng → bể tách dầu phân ly bậc I → bể lắng cặn phân ly bậc II → nước rửa sau khi được lắng cặn → tuần hoàn tái sử dụng để tưới nước dập bụi trên công trường thi công.

b. Giai đoạn vận hành

- Khi đi vào vận hành, hệ thống thoát nước của Dự án đã hoàn thành theo thiết kế nên việc tiêu thoát nước mưa chảy tràn đã được đảm bảo.

- Dự án sau khi thi công hoàn thiện được nghiệm thu và bàn giao lại cho đơn vị có chức năng để quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng theo quy định về quản lý đường bộ và đô thị. Đơn vị quản lý có trách nhiệm thu gom và xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng dự án theo các quy định của pháp luật.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- San lấp mặt bằng theo đúng chỉ giới đường bộ, huy động lực lượng, thiết bị thi công theo tiến độ đã phê duyệt;

- Trong quá trình thi công tiến hành dứt điểm từng hạng mục theo hình thức thi công cuốn chiếu, lập phương án thi công hợp lý, tiến hành thi công đồng bộ. Thi công đến đâu vệ sinh sạch đến đó để giảm thiểu tối đa lượng bụi phát sinh trên mặt đường;

- Làm sạch tuyến đường trước khi láng nhựa đường và phun tưới nhựa bám dính;

- Xe vận tải chuyên chở đất đá, nguyên vật liệu quá trình xây dựng, xe chở đất thải, hữu cơ đi đổ thải phải lót kín sàn xe, thùng xe được phủ bạt để giảm sự rơi vãi vật liệu, cát bụi, đá, ... trên đường và phát tán bụi;

- Rửa lốp bánh xe ô tô trước khi ra khỏi công trường: bố trí vòi rửa lốp xe bám bùn đất trước khi rời khỏi công trường vào các tuyến đường dân cư;

- Quét dọn sạch sẽ đoạn tuyến nội bộ và đường tiếp cận qua khu dân cư vào cuối mỗi buổi làm việc. Phun tưới ẩm đất đắp trong quá trình thi công, dọc tuyến đường vận chuyển trong phạm vi bán kính 2km từ tuyến đường dự án với tần suất phun nước tưới ẩm khoảng 02 lần/ngày và có thể tăng lên 3-4 lần/ngày vào các ngày nắng nóng, gió mạnh tại những khu vực phát sinh ra nhiều bụi;

- Đưa ra lịch trình thi công hợp lý, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm; tránh thi công trải nhựa đường vào các giờ cao điểm;

- Định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển, sử dụng nguyên nhiên liệu đúng chất lượng quy định đảm bảo hoạt động trạng thái tốt nhất, hạn chế tiếng ồn và khói thải ở mức thấp nhất;

- Đối với công nhân xây dựng phải trang bị khẩu trang phòng độc, kính phòng hộ bảo vệ mắt, găng tay, mũ, quần áo bảo hộ;

- Phương tiện lưu thông tốc độ tối đa trong khu vực nội bộ không vượt quá 5km/h. Đặt biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công.

b. Giai đoạn vận hành

Dự án sau khi thi công hoàn thiện được nghiệm thu và bàn giao lại cho đơn vị có chức năng để quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng theo quy định về quản lý đường bộ và đô thị. Đơn vị quản lý có trách nhiệm thu gom và xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng dự án theo các quy định của pháp luật.

4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

a. Giai đoạn thi công, xây dựng

+ Sinh khối phát quang như các cây trồng của hộ dân sẽ được đên bù và cho người dân tận dụng như làm củi, lầy gỗ làm vật dụng hay bán ... còn khối lượng thảm cỏ cây bụi sẽ vận chuyển đến bãi thải đã được chấp thuận với chính quyền địa phương;

+ Đất đào, vét hữu cơ (bóc 0,25m tầng đất mặt từ đất chuyên trồng lúa nước): với khối lượng là 5.613,15 m³, thi công theo hình thức cuốn chiếu, thi công đến đâu thì đào, vét đất hữu cơ đến đó; đất sau khi bóc được tận dụng vào việc trồng cỏ trên các điểm taluy có nền đất yếu và cần sỏi;

+ Chất thải rắn xây dựng khác: tận dụng lại một phần đất đá để san nền công trường; phần chất thải còn lại được đổ tại các bãi chứa tại xã Nghĩa Tiến và phường Long Sơn, vị trí cụ thể như sau:

Vị trí 1: bãi chứa Bàu Quạc thuộc xóm Làng Đông, xã Nghĩa Tiến có diện tích khoảng 4,3 ha, trữ lượng chứa khoảng 86.000 m³;

Vị trí 2: bãi chứa Bàu Giữa thuộc xóm Làng Đông, xã Nghĩa Tiến có diện tích khoảng 2,8 ha, trữ lượng chứa khoảng 56.000 m³;

Vị trí 3: bãi chứa Bàu Vai thuộc xóm Làng Đông, xã Nghĩa Tiến có diện tích khoảng 5,2 ha, trữ lượng chứa khoảng 104.000 m³;

Vị trí 4: bãi chứa thuộc địa phận phường Long Sơn có diện tích khoảng 3,0ha, trữ lượng chứa khoảng 60.000m³.

+ Chất thải xây dựng khác như bao xi măng, sắt thép vụn, chai lọ,... được thu gom, phân loại, tập trung để bán phế liệu. Ván, cột gỗ phục vụ xây dựng sau

khi hoàn thành công trình được thu gom và bảo quản để sử dụng lại cho các công trình khác.

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

+ Thu gom và phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Bố trí tại mỗi công trường thi công 03 thùng rác chuyên dụng có nắp đậy, dung tích 120 lít; hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý theo quy định. Phương án thu gom và xử lý chất thải rắn thực hiện như sau:

+ Chất thải thực phẩm: hợp đồng với cá nhân, tổ chức có nhu cầu thu gom làm nguyên liệu chế biến thức ăn gia súc hoặc chế biến phân hữu cơ. Trường hợp không có đơn vị có nhu cầu thì hợp đồng đơn vị đủ điều kiện vận chuyển xử lý;

+ Chất thải rắn tái chế: gồm vỏ lon, chai nhựa, giấy, bìa carton,... thu gom và bán cho các đơn vị thu mua phế liệu trên địa bàn thị xã Thái Hòa;

+ Chất thải rắn không có khả năng tái sử dụng: thu gom vào thùng đựng và định kỳ hợp đồng với tổ hợp tác thu gom của xã thu gom, vận chuyển, xử lý với tần suất 1 ngày/lần.

b. Giai đoạn vận hành

Dự án sau khi thi công hoàn thiện được nghiệm thu và bàn giao lại cho đơn vị có chức năng để quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng theo quy định về quản lý đường bộ và đô thị. Đơn vị quản lý có trách nhiệm thu gom và xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng dự án theo các quy định của pháp luật.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Bố trí kho chất thải nguy hại có diện tích khoảng 5m² trên mỗi công trường (03 kho chất thải nguy hại/03 công trường thi công) đặt cạnh khu vực tập kết vật liệu, kết cấu nền xi măng, mái lợp tôn, cửa bằng tôn kín để lưu giữ chất thải nguy hại;

- Mỗi công trường trang bị 03 thùng chứa chuyên dụng đặt trong kho chứa chất thải nguy hại, dung tích mỗi thùng 50 lít, có nắp đậy kín để thu gom: 01 thùng chứa dầu mỡ thải, 01 thùng chứa giẻ lau dính dầu, 01 thùng chứa các loại chất thải nguy hại khác như pin,... dán nhãn mác theo quy định để lưu giữ, phân loại chất thải;

- Định kỳ liên hệ với đơn vị có chức năng, đủ năng lực để vận chuyển xử lý theo quy định;

- Đối với việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng lớn, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công đưa đến các cơ sở sửa chữa có đủ năng lực.

b. Giai đoạn vận hành: các bộ phận quản lý đường tổ chức chịu trách nhiệm thu gom và hợp đồng với đơn vị xử lý theo đúng quy định của pháp luật (nếu có phát sinh).

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a. Giai đoạn thi công xây dựng

- Có kế hoạch thi công hợp lý các thiết bị thi công gây tiếng ồn lớn như máy khoan, máy đào,... Không được hoạt động trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau; chỉ được tiến hành thi công trong khoảng thời gian sau 21h khi được sự đồng ý của chính quyền địa phương và đại diện của các khu dân cư này (trong trường hợp cần đẩy nhanh thi công để đảm bảo tiến độ dự án);

- Chống rung bằng việc hạn chế số lượng thiết bị thi công đồng thời bố trí cự ly của các thiết bị có cùng độ rung để tránh cộng hưởng;

- Công nhân thi công trên công trường được trang bị bảo hộ lao động hạn chế hoặc chống ồn.

b. Giai đoạn vận hành

- Đặt các biển cấm không được còi xe vào những thời gian, địa điểm quy định của Luật giao thông đường bộ, cấm không cho xe chờ quá tải lưu thông và nếu vi phạm sẽ xử lý nghiêm khắc;

- Các phương tiện đi lại sau 21h đến 6h sáng hôm sau phải hạn chế sử dụng còi để tránh ảnh hưởng đến khu dân cư.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất: phối hợp chặt chẽ với các xã Nghĩa Tiến, xã Nghĩa Mỹ, xã Tây Hiếu và phường Long Sơn thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Biện pháp giảm thiểu tác động lên giao thông khu vực và trên tuyến đường vận chuyển: bố trí lịch thi công phù hợp, tránh tình trạng tập trung xe chuyên chở với mật độ lớn; hạn chế vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu, đất đá đổ thải vào các khung giờ cao điểm; tuân thủ tuyệt đối quy định về tốc độ khi lưu hành trên các tuyến đường; quy định hạn chế tốc độ lưu thông tối đa trong khu vực nội bộ không vượt quá 5km/h; có biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công đảm bảo an toàn;

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến kinh tế xã hội: phối hợp với chính quyền địa phương để quản lý an ninh trật tự, lưu trú của công nhân xây dựng và để bảo đảm an ninh trật tự và ngăn ngừa các tệ nạn xã hội; có quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về tổ chức, ăn, nghỉ, sinh hoạt, tránh phát sinh mâu thuẫn không đáng có giữa công nhân xây dựng với nhân dân gây mất ổn định xã hội và làm giảm tiến độ Dự án;

- Biện pháp tiêu thoát nước ngập úng: thường xuyên kiểm tra đảm bảo thi công cầu khơi thông các dòng chảy, thông tắc các cống rãnh thoát nước xung quanh công trường thi công đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng;

- Nếu trong quá trình thi công có xảy ra sự cố rạn nứt, ảnh hưởng đến chất

lượng các công trình của người dân (đối chiếu với biên bản thực trạng trước khi thi công); thống kê khối lượng và mức độ bị ảnh hưởng để có phương án đền bù hợp lý theo giá trị sửa chữa hay xây mới công trình bị hư hỏng;

- Việc tận thu đất đào làm vật liệu đắp cho Dự án, Chủ dự án phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền để được xác nhận theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 64 Luật khoáng sản và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính Phủ.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

5.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại:

- Vị trí giám sát: toàn bộ khu vực thực hiện dự án;
- Nội dung: giám sát khối lượng phát sinh; phân loại các loại chất thải phát sinh để quản lý, thu gom theo quy định.
- Tần suất giám sát: thường xuyên và liên tục.

5.2. Giai đoạn vận hành

Các yếu tố nứt nẻ, sụt lún, hư hỏng mặt đường, cầu trên tuyến theo quy định.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu sau:

6.1. Chỉ được triển khai thực hiện dự án khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

6.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai thi công.

6.3. Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường, các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất.

6.4. Điều chỉnh, bổ sung nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

6.5. Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định và cung cấp thông tin về môi trường theo quy định. Thực hiện đăng ký môi trường tại một trong các xã Nghĩa Tiến, Nghĩa Mỹ, Tây Hiếu hoặc phường Long Sơn theo quy định.

6.6. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn lao động, phòng chống thiên tai, cháy rừng.

6.7. Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chỉ được phép đổ các loại đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án vào đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận; thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm

các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ vật liệu thải.

6.8. Trong quá trình thực hiện dự án, trường hợp để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

6.9. Cam kết thực hiện các nội dung đã thỏa thuận, thống nhất tại Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư và văn bản ý kiến tham vấn trong quá trình lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của UBND, UBMTTQ xã Nghĩa Tiến, Nghĩa Mỹ, Tây Hiếu và phường Long Sơn./.

